

Số : 34 /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 06 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2019 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng và hiệu quả ngày 17/6/2010;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 07/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện;

Căn cứ Thông tư số 09/2012/TT-BCT ngày 20/4/2012 của Bộ Công Thương quy định về việc kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 1872/TTr-SCT ngày 27/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch sử dụng năng lượng và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2019 – 2030, với các nội dung chính như sau:

I. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Mục tiêu tổng quát

- Thống kê tình hình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước (cấp tỉnh), các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, các doanh nghiệp và các hộ gia đình; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc sử dụng tiết kiệm năng lượng tại các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, các cơ sở phân phối các thiết bị điện trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền công tác tiết kiệm điện đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Tạo nhận thức sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động của xã hội; giảm cường độ năng lượng trong các ngành nghề, lĩnh vực kinh tế; tiết kiệm năng lượng trở thành hoạt động thường xuyên đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và các ngành kinh tế trọng điểm tiêu thụ nhiều năng lượng; hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

- Từng bước khắc phục sự lãng phí trong sử dụng năng lượng, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, tăng sự cạnh tranh của các doanh nghiệp, cải thiện đời sống người lao động và bảo vệ môi trường.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến 2025

- Đạt mức tiết kiệm năng lượng bình quân 5,0 đến 7,0 % so với sản lượng điện thương phẩm.

- Giảm tổn thất điện năng dưới 5,0%.

- Đạt 60% trường học có hoạt động tuyên truyền về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Đạt 70% khu công nghiệp và 50% cụm công nghiệp được tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Đảm bảo 100% cơ sở tiêu thụ năng lượng trọng điểm áp dụng hệ thống quản lý năng lượng theo quy định.

- Khuyến khích sử dụng năng lượng mặt trời trong các tòa nhà, khách sạn và các hộ gia đình.

- Phân đầu đến năm 2025, các thiết bị tiêu hao nhiều năng lượng tại các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước được thay thế bằng các thiết bị đã được dán nhãn tiết kiệm năng lượng theo quy định của Bộ Công Thương.

- Khuyến khích việc đầu tư xây dựng các nhà máy sử dụng các nguồn năng lượng sạch như năng lượng sinh khối, năng lượng mặt trời, thủy điện ...

b) Mục tiêu đến 2030

- Đạt mức tiết kiệm năng lượng bình quân 8,0 đến 10,0 % so với sản lượng điện thương phẩm.

- Giảm tổn thất điện năng dưới 4,8%.

- Đạt 100% trường học có hoạt động tuyên truyền về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Đạt 90% khu công nghiệp và 70% cụm công nghiệp được tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Hằng năm tuyên truyền công tác sử dụng điện an toàn và tiết kiệm điện đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích sử dụng năng lượng mặt trời trong các tòa nhà, khách sạn và các hộ gia đình.

- Khuyến khích việc đầu tư xây dựng các nhà máy sử dụng các nguồn năng lượng sạch như năng lượng sinh khối, năng lượng gió, năng lượng mặt trời, thủy điện..

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Đối tượng: Triển khai đến tất cả các ngành, lĩnh vực hoạt động có sử dụng năng lượng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

III. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, các quy định của pháp luật có liên quan; hướng tới nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về sử dụng tiết kiệm năng lượng, tạo chuyển biến từ nhận thức sang hành động cụ thể nhằm đạt được một số chỉ tiêu về tổng mức tiết kiệm năng lượng, mang lại lợi ích về kinh tế - xã hội, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường, khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên năng lượng, thực hiện phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

1. Tăng cường quản lý Nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Ban hành các văn bản tuyên truyền công tác sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả nói chung và công tác tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh nói riêng.

- Tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng công nghệ, sử dụng các thiết bị có dán nhãn tiết kiệm năng lượng theo các quy định hiện hành.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

2. Tuyên truyền phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Xây dựng chuyên mục về tiết kiệm năng lượng trên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở, phát hành tờ rơi về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả nói chung và tiết kiệm điện nói riêng tại các đường phố lớn của các huyện, thị xã, thành phố, các trường học trên địa bàn tỉnh.

- Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Nam dành thời lượng để phát sóng nội dung tuyên truyền tiết kiệm điện đến các tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Mở chuyên mục Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên Báo Quảng Nam; Xây dựng Mục thông tin điện tử về tiết kiệm năng lượng trên Website của Sở Công Thương.

3. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại các doanh nghiệp sản xuất:

- Xây dựng các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, đảm bảo sử dụng đúng công suất và biểu đồ phụ tải đã đăng ký trong hợp đồng mua bán điện. Bố trí kế hoạch sản xuất hợp lý, hạn chế tối đa việc huy động các thiết bị có công suất tiêu thụ điện lớn như các máy nghiền, trạm bơm nước, máy nén khí... vào giờ cao điểm, hạn chế tối đa các thiết bị điện hoạt động không tải.

- Tăng cường sử dụng các thiết bị được dán nhãn năng lượng hiệu suất cao; khuyến khích sử dụng các dạng năng lượng mới, năng lượng tái tạo như: năng lượng gió, mặt trời, biogass,...; sử dụng hệ thống dự trữ năng lượng ở giờ thấp điểm để sử dụng vào giờ cao điểm; sử dụng các dịch vụ tiết kiệm năng lượng do các công ty Dịch vụ năng lượng (ESCO) cung cấp.

- Các doanh nghiệp là cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phải thực hiện nghiêm túc các quy định tại Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Hằng năm, các doanh nghiệp thuộc danh mục cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phải thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện để tiết kiệm ít nhất bằng 1% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm so với năm trước đó.

4. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong cơ quan, công sở

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện năng sử dụng hằng năm của cơ quan, đơn vị theo Thông tư số 111/2009/TTLT/BTC-BCT ngày 01/6/2009 của Liên Bộ Tài chính - Công Thương về hướng dẫn thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng và ban hành quy định về sử dụng điện, thay thế, sửa chữa các trang thiết bị sử dụng điện tại cơ quan, đơn vị theo nguyên tắc sau:

+ Tắt các thiết bị dùng điện không cần thiết khi ra khỏi phòng và hết giờ làm việc, cắt hẳn nguồn điện nếu không sử dụng các thiết bị khi hết giờ làm việc.

+ Tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên, tắt bớt đèn chiếu sáng khi số người làm việc trong phòng giảm. Thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng hành lang, sân vườn, khu vực bảo vệ theo tiêu chuẩn, ...

+ Chỉ sử dụng điều hòa nhiệt độ khi thật cần thiết, cài đặt chế độ làm mát từ 25⁰C trở lên. Dùng quạt thay thế điều hòa nhiệt độ khi thời tiết không quá nóng.

+ Khi cải tạo hoặc trang bị mới phải sử dụng phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao theo quy định hoặc thiết bị sử dụng điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng; nghiêm cấm thay thế, mua sắm mới đèn nung sáng.

+ Phổ biến, quán triệt toàn thể cán bộ, nhân viên phải thực hiện tiết kiệm điện, đưa nội dung sử dụng điện tiết kiệm vào chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành kỷ luật nội bộ và thi đua khen thưởng hằng năm.

- Thực hiện nghiêm Quyết định số 68/2011/QĐ-TTg ngày 12/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục phương tiện, thiết bị tiết kiệm năng lượng được trang bị, mua sắm đối với cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; ban hành quy chế về mua sắm thiết bị khi sửa chữa, thay thế hoặc mua mới đối với các thiết bị có hiệu suất năng lượng cao theo danh mục được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Thay thế hệ thống chiếu sáng trong các tòa nhà, công sở bằng các đèn tiết kiệm năng lượng, đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời; lắp đặt các dàn đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời.

- Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong công trình và trong các hoạt động xây dựng; các tòa nhà, công sở xây dựng mới, ngay từ khi thiết kế, trình duyệt và đầu tư xây dựng phải tính toán sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng.

5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả chiếu sáng công cộng

- Áp dụng các giải pháp quản lý, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành trong chiếu sáng công cộng; thay thế các đèn trang trí, đèn chiếu sáng bằng đèn tiết kiệm điện.

- Triển khai các giải pháp công nghệ tiết kiệm điện trong chiếu sáng công cộng, sử dụng thiết bị chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện cho 100% công trình chiếu sáng công cộng xây dựng mới.

- Thực hiện tự động hóa các tuyến chiếu sáng công cộng xây mới để giảm lượng ánh sáng theo khung thời gian đảm bảo giảm cường độ chiếu sáng khi không cần thiết.

6. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh

- Khuyến khích sử dụng các loại thiết bị điện có hiệu suất cao và được dán nhãn năng lượng.

- Khuyến khích thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện:

+ Tắt các thiết bị điện khi ra khỏi phòng, cắt hẳn nguồn điện nếu không sử dụng các thiết bị điện.

+ Tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên, tắt đèn chiếu sáng và các thiết bị điện khi không có nhu cầu sử dụng. Thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng hành lang, sân vườn, khu vực làm việc theo tiêu chuẩn hiện hành.

+ Chỉ sử dụng điều hòa nhiệt độ khi thật cần thiết, cài đặt chế độ làm mát từ 25°C trở lên hoặc đặt chế độ chênh lệch nhiệt độ trong phòng và nhiệt độ bên ngoài chỉ từ 3 - 5°C. Dùng quạt thay thế điều hòa nhiệt độ khi thời tiết không quá nóng.

+ Khi cải tạo hoặc trang bị mới phải sử dụng phương tiện, thiết bị điện hiệu suất cao theo quy định hoặc thiết bị điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng; không sử dụng bóng đèn sợi đốt trong quá trình thay thế hoặc mua mới.

+ Hạn chế sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện lớn (điều hòa không khí, bình nước nóng, bàn là điện,...) trong thời gian cao điểm tối của hệ thống điện (từ 17h đến 20h hàng ngày).

- Các cơ sở dịch vụ, thương mại nhà hàng, khách sạn,... tuân thủ nghiêm các quy định tại địa phương về chiếu sáng tiết kiệm điện, sẵn sàng cắt, giảm nhu cầu sử dụng điện khi có thông báo của Công ty Điện lực tại địa phương trong trường hợp thiếu điện.

- Các cơ sở dịch vụ, thương mại nhà hàng khách sạn là cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phải thực hiện nghiêm các quy định tại Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

7. Quản lý nhu cầu điện

- Nâng cao hiệu quả sử dụng điện đối với các phụ tải (trụ sở cơ quan, bệnh viện, trường học, khu vui chơi công cộng,... và các hộ gia đình).

- Điều khiển nhu cầu dùng điện phù hợp với khả năng cung cấp điện (cắt đỉnh, dịch chuyển phụ tải,...).

- Áp dụng các biện pháp, giải pháp công nghệ thiết bị mới nhằm nâng cao chất lượng phân phối, đảm bảo an toàn, giảm tổn thất điện năng trong truyền tải, phân phối và bán lẻ.

8. Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đến năm 2030

a) Kế hoạch sử dụng năng lượng đến năm 2025

Dự kiến sản lượng điện tiết kiệm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 – 2025 là 1.610 triệu kWh (*đạt 6% tổng sản lượng điện thương phẩm toàn tỉnh*).

b) Kế hoạch sử dụng năng lượng đến năm 2030

Dự kiến sản lượng điện tiết kiệm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 – 2030 là 1.961 triệu kWh (*đạt 9 % tổng sản lượng điện thương phẩm toàn tỉnh*).

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về tài chính:

- Sử dụng kinh phí được giao trong dự toán hằng năm của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách để thay thế các thiết bị tiêu hao nhiều năng lượng bằng thiết bị đã được dán nhãn tiết kiệm năng lượng theo quy định của Bộ Công Thương.

- Vốn doanh nghiệp dùng để đầu tư cho kiểm toán năng lượng, thực hiện các giải pháp đổi mới công nghệ nhằm đáp ứng việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của doanh nghiệp, tạo ra sản phẩm tiết kiệm năng lượng.

2. Về đào tạo nâng cao năng lực

- Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả về sử dụng năng lượng tái tạo.

- Đầu tư cho công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực cán bộ quản lý năng lượng của cơ quan quản lý Nhà nước và doanh nghiệp.

3. Về khen thưởng và xử lý vi phạm

Căn cứ kết quả đánh giá việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo kế hoạch đăng ký sử dụng năng lượng hàng năm của cơ quan, đơn vị. Sở Công Thương phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra và lập danh sách trình cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng các đơn vị thực hiện tốt việc sử dụng tiết kiệm năng lượng và đề xuất xử lý các đơn vị vi phạm quy định về sử dụng tiết kiệm năng lượng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương chủ trì

- Làm cơ quan Thường trực tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện và theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan thực hiện quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, thúc đẩy việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật; đồng thời trình cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng các đơn vị thực hiện tốt việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Theo dõi, rà soát cơ chế chính sách về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung phù hợp với điều kiện thực tế.

- Ban hành văn bản hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo theo yêu cầu và chủ trì tham mưu báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương đảm bảo nội dung và thời gian.

2. Sở Xây dựng chủ trì

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các công trình xây dựng từ khâu thiết kế đến thi công.

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động xây dựng; chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị liên quan tham gia trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp và hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh thường xuyên thông tin, tuyên truyền về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2019 – 2030. Chi phí tuyên truyền thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức quán triệt các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với cán bộ, viên chức ngành giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Từ năm 2020, 100% các trường học phổ biến nội dung tuyên truyền về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

5. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt các đề tài, dự án ứng dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả để triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chính sách chuyển giao công nghệ, tổ chức nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tham mưu ưu tiên bố trí một phần kinh phí sự nghiệp khoa học ưu tiên hỗ trợ các đề tài, dự án ứng dụng khoa học công nghệ thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

6. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để đầu tư thay thế các thiết bị tiêu hao nhiều năng lượng (nếu có) tại các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách tỉnh.

- Theo dõi và tổng hợp quyết toán kinh phí thay thế các thiết bị tiêu hao nhiều năng lượng (nếu có) chung vào tổng quyết toán ngân sách tỉnh hằng năm theo quy định.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Đề xuất, tham mưu UBND tỉnh ưu tiên chấp thuận, tiếp nhận các dự án đầu tư sử dụng công nghệ cao, tiết kiệm năng lượng vào địa bàn tỉnh; kêu gọi nguồn đầu tư tài trợ từ các chương trình, dự án nước ngoài về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối kế hoạch, đảm bảo nguồn vốn ngân sách của tỉnh dành cho các hoạt động của Kế hoạch.

8. Sở Giao thông Vận tải

- Tổ chức thực hiện việc kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương trong phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật; hướng dẫn doanh nghiệp kinh doanh vận tải thực hiện công tác bảo dưỡng kỹ thuật định kỳ trong quá trình khai thác, sử dụng phương tiện giao thông vận tải nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn việc thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các công trình giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương thuộc phạm vi quản lý từ bước thẩm định thiết kế công trình.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với sản xuất nông nghiệp, cụ thể:

- Tổ chức quy hoạch hệ thống thủy lợi hợp lý, tối ưu hóa hệ thống hồ chứa; chỉ đạo các đơn vị khai thác hợp lý công suất máy bơm để cấp, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Tư vấn, hỗ trợ triển khai sử dụng khí sinh học (Biogas) để phục vụ sinh hoạt và phát điện tại các trang trại, gia trại chăn nuôi trên địa bàn nông thôn.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, nông thôn và thủy lợi.

10. Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, Khu kinh tế mở, góp phần nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Ưu tiên xem xét hoặc đề xuất UBND tỉnh khuyến khích thu hút các dự án đầu tư sử dụng năng lượng tiết kiệm, công nghệ cao vào các khu công nghiệp.

11. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa thành các nhiệm vụ kế

hoạch hằng năm và chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý; tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân và cộng đồng nhận thức được lợi ích và trách nhiệm của việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, mô hình ứng dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Theo dõi, chỉ đạo các doanh nghiệp nói chung và các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn có biện pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả gắn với kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật.

12. Công ty Điện lực Quảng Nam

- Tổ chức tuyên truyền về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả nói chung và tiết kiệm điện nói riêng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các chương trình tiết kiệm điện để khuyến khích người dân sử dụng điện tiết kiệm.

* Định kỳ **trước ngày 15/12 hằng năm**, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Công Thương, để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương theo yêu cầu.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty Điện lực Quảng Nam và thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Mặt trận và các Đoàn thể;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan Báo, Đài, Truyền hình;
- CPVP;
- Các Phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Khánh Toàn